

iBiotec®

Nhà sản xuất các sản phẩm kỹ thuật và bình xịt cho ngành công nghiệp
Quy trình - MRO - Bảo trì
Dung môi thay thế - Thay thế CMR

Bảng kỹ thuật - Phiên bản ngày 24.01.2025

iBiotec®

NEUTRALÈNE® HV 1

BÌNH XỊT DUNG MÔI TẨY DẦU MỠ “TIẾP XÚC ĐẶC BIỆT”

Dung môi khử nhiễm và khử tạp chất
Dùng cho các thành phần điện và điện tử
Không ảnh hưởng đến chất dẻo nhiệt rắn và nhựa ngậm tẩm
Bay hơi tức thì, làm khô tức thì, dùng cho giặt khô
Độ bền điện môi (IEC 156 43000 vôn)

MÔ TẢ

NEUTRALÈNE® HV1, là chất tẩy dầu mỡ khô tức thì, được khuyến nghị đặc biệt để tẩy dầu mỡ, làm sạch và khử nhiễm tất cả các kim loại, vật liệu tổng hợp, thủy tinh, gốm sứ và hầu hết các loại chất dẻo và chất đàn hồi. Sản phẩm này loại bỏ tất cả các loại ô nhiễm hữu cơ hoặc vô cơ.

Dung môi này được sử dụng trên thiết bị điện, điện tử, cơ khí chính xác, hàng không, vũ trụ, quang học và tất cả các thiết bị điện. Nó được khuyến nghị đặc biệt để khôi phục các hằng số điện bằng cách ngăn chặn dòng điện phát tia lửa và rò rỉ. Chất tẩy dầu mỡ dạng khí dung **NEUTRALÈNE® HV1** có thể được sử dụng để chuẩn bị bề mặt trước khi cách nhiệt. Nó cũng được sử dụng để chuẩn bị bề mặt trước khi dán keo, sơn, luyện kim, cách nhiệt hoặc nhiệt đới hóa.

PHẠM VI SỬ DỤNG

Bảo trì tất cả các thiết bị điện, tủ, ngăn chứa, bộ ngắt kết nối, bộ ngắt mạch, bộ tiếp điểm, bộ lưu biến, bộ chỉnh lưu, động cơ. Nó không có tác dụng đối với vecni cách điện.

Giải phóng các kết nối, thanh góp, giá đỡ cầu chì, cánh tản nhiệt trên máy biến áp hạ áp.

Làm sạch chất cách điện dạng có ô hờ hoặc pre-block, ống lót, rơ le Buchholz, đồng hồ áp suất, van.

Làm sạch và loại bỏ silicon khỏi trạm biến áp VHV và đầu nối trước khi kiểm tra bằng tay hoặc bằng camera hồng ngoại.

Làm sạch tất cả các tiếp điểm trực tiếp, chiết áp, bàn phím, thanh trượt, tiếp điểm xoay.

Bảo trì thiết bị dòng điện thấp, trong điện thoại, viễn thông; thiết bị dẫn đường hàng không hoặc đường biển.

Làm sạch công tắc ngắt cực nhỏ, chip bán dẫn, rãnh điện tử.

Làm sạch mạch SMC.

CÁC ĐẶC TÍNH VẬT LÝ VÀ HÓA HỌC TIÊU BIỂU

ĐẶC TÍNH	TIÊU CHUẨN	GIÁ TRỊ	ĐƠN VỊ
Vẻ bề ngoài	Thị giác	Chất lỏng	-

Màu sắc*	Thị giác	Không màu	-
Mùi	Khứu giác	Nhẹ	-
Mật độ ở 25°C	NF EN ISO 12185	754	kg/m ³
Chỉ số khúc xạ	ISO 5661	1,4120	-
Điểm đóng băng	ISO 3016	-30	°C
Độ hòa tan trong nước	-	Không tan	%
Độ nhớt động học ở 40°C	NF EN 3104	1,2	mm ² /s
Giá trị axit	EN 14104	<0,1	mg(KOH)/g
Giá trị i-ốt	NF EN 14111	n.m	gl ₂ /100g
Hàm lượng nước	NF ISO 6296	0,0	%
Cặn sau khi bay hơi	NF T 30-084	0,0	%
Áp suất hơi ở 20°C	NF EN 13016-1	>0,1	hPa

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

ĐẶC TÍNH	TIÊU CHUẨN	GIÁ TRỊ	ĐƠN VỊ
Chỉ số KB	ASTM D 1133	75	-
Tốc độ bay hơi	-	6	giây
Điểm sôi	NF EN 14667 ASTM D 5399	55	°C
Sức căng bề mặt ở 20°C	ISO 6295	21,2	Dynes/cm
Điện áp đánh thủng	NF EN 60156 / IEC 156	43.000	Volt
Ăn mòn lưới đồng 100h ở 40°C	ISO 2160	1a	Rating

ĐẶC TÍNH AN TOÀN CHÁY NỔ

ĐẶC TÍNH	TIÊU CHUẨN	GIÁ TRỊ	ĐƠN VỊ
Điểm chớp cháy (chân không)	ISO 2719	không có	°C
Điểm tự bốc cháy	ASTM E 659	không có	°C

ĐẶC TÍNH ĐỘC TỐ

ĐẶC TÍNH	TIÊU CHUẨN	GIÁ TRỊ	ĐƠN VỊ
Giá trị anisidine	NF ISO 6885	0	-
Giá trị peroxit	NF ISO 3960	0	meq(O ₂)/kg
TOTOX (giá trị anisidine + 2x giá trị peroxit)	-	0	-
CMR, hàm lượng chất gây kích ứng và ăn mòn	Quy định CLP	0	%
Hàm lượng metanol dư từ quá trình đổi khác cấu trúc este	GC-MS	0	%
Phát thải các hợp chất độc hại, CMR, chất kích thích, ăn mòn ở 160°C.	GC-MS	0	%

ĐẶC TÍNH MÔI TRƯỜNG

ĐẶC TÍNH	TIÊU CHUẨN	GIÁ TRỊ	ĐƠN VỊ
Áp suất hơi ở 20°C	-	>0,1	hPa
Hàm lượng VOC (Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi)	-	100	%
Hàm lượng lưu huỳnh	GC-MS	0	%
Hàm lượng benzen	ASTM D6229	0	%
Tổng hàm lượng halogen	GC-MS	0	%
Hàm lượng dung môi clo hóa	-	0	%
Hàm lượng dung môi thơm	-	0	%
Hàm lượng các chất độc hại đối với môi trường	Quy định CLP	0	%

GWP	-	<150	%
Hàm lượng các hợp chất có tiềm năng suy giảm tầng ozon (ODP)	-	0	%
Phân tích vòng đời, cân bằng cacbon.	ISO 14040	nm	Tương đương cacbon Kg

*nm: không được đo hoặc không đo được

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Lắc ngược xuôi bình trong vài giây. Phun cách bề mặt cần xử lý 20 cm, tùy theo kích thước của chúng. Khí dung có thể được sử dụng ở mọi vị trí.

Nguy hiểm ở dạng khí dung. Quan sát các biện pháp phòng ngừa an toàn, các cụm từ an toàn trên bao bì, tham khảo bảng dữ liệu an toàn. Chỉ dành cho mục đích sử dụng chuyên nghiệp.

KIỀU CÁCH



iBiotec® Tec Industries®Service
 Z.I La Massane - 13210 Saint-Rémy de Provence – France
 Tél. +33(0)4 90 92 74 70 – Fax. +33 (0)4 90 92 32 32
www.ibiotec.fr

USAGE RESERVE AUX UTILISATEURS PROFESSIONNELS

Consulter la fiche de données de sécurité.

Les renseignements figurant sur ce document sont basés sur l'état actuel de nos connaissances relatives au produit concerné. Ils sont donnés de bonne foi. Les caractéristiques y figurant ne peuvent être en aucun cas considérées comme spécifications de vente. L'attention des utilisateurs est en outre attirée sur les risques éventuellement encourus lorsqu'un produit est utilisé à d'autres usages que ceux pour lesquels il est conçu. Parallèlement, le client s'engage à accepter nos conditions générales de marché de fournitures dans leur totalité, et plus particulièrement la garantie et clause limitative et exonératoire de Responsabilité. Ce document correspond à des secrets commerciaux et industriels qui sont la propriété de Tec Industries Service et, constituant un élément valorisé de son actif, ne saurait être communiqué à des tiers en vertu de la loi du 11 juillet 1979.